

Bản án số: 48/2020/DS-ST

Ngày: 19/4/2021

V/v tranh chấp "**Hợp đồng mua bán**"

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Trần Xuân Văn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Văn Dng.

Ông Trần Trung Nhân.

*Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Luông, Thư ký Tòa án nhân dân huyện
Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.*

Ngày 19 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 04/2021/TLST-DS ngày 05 tháng 01 năm 2021 về việc tranh chấp hợp đồng mua bán sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2021/QĐXX-ST ngày 02 tháng 4 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: 1/ Ông Phạm Văn T; sinh năm 1970.

2/ Bà Lê Thị H, sinh năm 1973.

Cùng địa chỉ: ấp M, xã H, huyện C, tỉnh T.

Đại diện theo ủy quyền cho Ông T, bà H: Ông Lê Hoàng Á, sinh năm 1964.

(Có mặt)

Địa chỉ: số 362B, tổ 18, khu 4, Thị trấn C, huyện C, tỉnh T.

Bị đơn: Ông Huỳnh Văn D; sinh năm: 1973 (Có mặt)

Địa chỉ: ấp An Hòa, xã An Cư, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, tờ tự khai cùng ngày 10/12/2020, các nguyên đơn Ông Phạm Văn T, Bà Lê Thị H thống nhất trình bày: Ông T bà H là chủ Đại lý thức ăn gia súc T. Ngày 28/3/2016 Ông Huỳnh Văn D có ký kết hợp đồng mua bán thức ăn với vợ chồng Ông T, bà H. Nội dung hợp đồng thể hiện vợ chồng Ông T sẽ bán thức ăn cho Ông D, số lượng thức ăn và số tiền hai bên tự thỏa thuận bằng miệng. Thời hạn thanh toán tiền trễ nhất là 05 tháng kể từ ngày kết thúc mua bán giữa hai bên. Tuy nhiên kể từ ngày 02/5/2019 đến nay, Ông D đã ngưng mua thức ăn của vợ chồng Ông T, bà H nhưng vẫn chưa thanh toán hết số tiền còn nợ. Nay Ông T, bà H khởi kiện yêu cầu

buộc Ông Huỳnh Văn D phải trả số tiền 112.505.000 đồng (Một trăm mười hai triệu, năm trăm lẻ năm ngàn đồng) ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật. Yêu cầu tính lãi suất theo mức lãi suất quá hạn từ ngày 02/5/2019 đến ngày giải quyết xong vụ án.

Tại phiên tòa, ông Lê Hoàng Á đại diện theo ủy quyền cho nguyên đơn có thay đổi so với yêu cầu khởi kiện ban đầu. Cụ thể, ông Án yêu cầu Ông D trả cho vợ chồng Ông T, bà H 01 lần số tiền 110.505.000 đồng kèm theo lãi suất theo quy định pháp luật kể từ 02/10/2019 đến ngày đưa vụ án ra xét xử.

Tại tờ tự khai ngày 25/3/2021, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, bị đơn Ông Huỳnh Văn D trình bày: Ông thừa nhận có giao dịch mua bán thức ăn với vợ chồng Ông Phạm Văn T, Bà Lê Thị H. Hợp đồng mua bán ngày 28/3/2016 do ông trực tiếp ký tên, biên nhận nợ do ông trực tiếp viết và ký tên. Hiện tại Ông D thừa nhận còn nợ Ông T, bà H 110.505.000 đồng và đồng ý trả số tiền trên và lãi suất theo quy định pháp luật. Tuy nhiên hiện tại do hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có khả năng trả 01 lần số tiền trên nên xin trả làm 03 lần, mỗi lần trả 40.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được kiểm tra xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Quan hệ tranh chấp giữa Ông Phạm Văn T, Bà Lê Thị H và Ông Huỳnh Văn D là quan hệ tranh chấp hợp đồng mua bán thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Ông Lê Hoàng Á là người đại diện theo ủy quyền cho Ông Phạm Văn T và Bà Lê Thị H theo Hợp đồng ủy quyền số chứng thực 105, quyển số 01 (1) SCT/HĐ,ĐC ngày 29/12/2020 của Ủy ban nhân dân xã Hậu Mỹ Trinh, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang. Xét thấy ông Lê Hoàng Á nhận đại diện theo ủy quyền cho các đương sự theo đúng quy định tại Điều 85 Bộ luật tố tụng dân sự nên được chấp nhận.

[3] Tại phiên tòa, ông Lê Hoàng Á đại diện theo ủy quyền cho nguyên đơn có thay đổi so với yêu cầu khởi kiện ban đầu. Cụ thể, ông Án yêu cầu Ông D trả cho vợ chồng Ông T bà H 01 lần số tiền 110.505.000 đồng kèm theo lãi suất theo quy định pháp luật kể từ 02/10/2019 đến ngày đưa vụ án ra xét xử. Xét thấy việc thay đổi yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn trên cơ sở tự nguyện, nội dung xin thay đổi nằm trong yêu cầu khởi kiện ban đầu, theo hướng có lợi cho bị đơn và phù hợp với quy định tại Điều 244 bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn không có ý kiến gì đối với việc thay đổi yêu

cầu khởi kiện của nguyên đơn nên yêu cầu thay đổi nội dung khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận.

[4] Xét yêu cầu khởi kiện của Ông T, bà H hội đồng xét xử nhận định: Tại phiên tòa, hai bên đã thống nhất về số tiền mà Ông D còn nợ Ông T, bà H là 110.505.000 đồng. Phía Ông T, bà H cũng đưa ra được biên nhận do Ông D trực tiếp ghi và ký tên để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình. Như vậy có đủ cơ sở xác định giao dịch mua bán giữa hai bên và số tiền Ông D còn nợ Ông T là có thật, nên yêu cầu khởi kiện của các nguyên đơn là có cơ sở chấp nhận.

[5] Xét yêu cầu của Ông D về việc xin trả dần số tiền còn nợ cho Ông T, bà H làm 03 lần, mỗi lần trả 40.000.000 đồng. Hội đồng xét xử nhận định: Việc Ông D nợ Ông T, bà H số tiền trên trong thời gian dài. Ông T, bà H đã nhiều lần yêu cầu trả nhưng Ông D không thực hiện. Bản thân Ông D cũng thừa nhận mình đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng 02 bên đã ký. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, đại diện theo ủy quyền cho nguyên đơn không đồng ý với cách trả của Ông D và Ông D cũng không chứng minh được hoàn cảnh kinh tế hiện tại của mình đang gặp khó khăn nên yêu cầu của Ông D không có cơ sở chấp nhận.

Lãi suất theo quy định pháp luật tại thời điểm xét xử là 9%/năm. Thời gia Ông D vi phạm nghĩa vụ trả nợ là 18 tháng. Như vậy lãi suất được tính như sau: 110.505.000 đồng x 9%/năm x 18 tháng = 14.918.000 đồng.

[6] Về án phí: Bị đơn Ông Huỳnh Văn D phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 147, 244, 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 430, 440 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Căn cứ vào nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ông Phạm Văn T, Bà Lê Thị H. Buộc Ông Huỳnh Văn D trả cho Ông T, bà H số tiền 110.505.000 đồng và 14.918.000 đồng lãi suất. Tổng cộng số tiền Ông D phải trả là 125.423.000 đồng (Một trăm hai mươi lăm triệu, bốn trăm hai mươi ba ngàn đồng). Buộc trả ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày Ông Phạm Văn T, Bà Lê Thị H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu Ông Huỳnh Văn D chậm thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì còn phải chịu thêm tiền lãi theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

2/ Về án phí:

- Ông Huỳnh Văn D phải chịu 6.271.000 đồng (sáu triệu hai trăm bảy mươi một ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn lại cho Ông Phạm Văn T, Bà Lê Thị H 3.255.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0004628 ngày 04/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè.

3/ Ông Phạm Văn T, Bà Lê Thị H, Ông Huỳnh Văn D có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- Các đương sự;
- Lưu AV.HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Lê Trần Xuân Văn